

敏實科技大學
國際生繳回居留證切結書
Trường Đại học Khoa học Kỹ thuật Mẫn Thực
Giấy cam kết nộp lại Thẻ cư trú (Sinh viên quốc tế)

本人：_____ 出生日期(yyyy/mm/dd)：_____
知悉，因 休/退學 無法在臺繼續居留，將於休/退學手續辦理結束後繳回居留證(ARC: Alien Resident Certificate)，並於 10 日內離境，學校將轉交居留證予移民署(National Immigration Agency)進行居留證作廢流程。

Tôi tên là: _____ Ngày sinh (yyyy/mm/dd): _____
Được biết, do bảo lưu/thôi học nên không thể tiếp tục cư trú tại Đài Loan, sau khi hoàn tất thủ tục bảo lưu/thôi học sẽ nộp lại Thẻ cư trú (ARC: Alien Resident Certificate), và phải xuất cảnh trong vòng 10 ngày. Nhà trường sẽ chuyển giao Thẻ cư trú cho Sở Di dân (National Immigration Agency) để tiến hành thủ tục hủy Thẻ cư trú.

簽名日期 (yyyy/mm/dd) _____。

本人簽名 (Người làm đơn ký tên) _____。

通報境外生系統日期 _____。

敏實科技大學
國際生繳回居留證切結書
Trường Đại học Khoa học Kỹ thuật Mẫn Thực
Giấy cam kết nộp lại Thẻ cư trú (Sinh viên quốc tế)

本人：_____ 出生日期(yyyy/mm/dd)：_____
知悉，因 休/退學 無法在臺繼續居留，將於休/退學手續辦理結束後繳回居留證(ARC: Alien Resident Certificate)，並於 10 日內離境，學校將轉交居留證予移民署(National Immigration Agency)進行居留證作廢流程。

Tôi tên là: _____ Ngày sinh (yyyy/mm/dd): _____
Được biết, do bảo lưu/thôi học nên không thể tiếp tục cư trú tại Đài Loan, sau khi hoàn tất thủ tục bảo lưu/thôi học sẽ nộp lại Thẻ cư trú (ARC: Alien Resident Certificate), và phải xuất cảnh trong vòng 10 ngày. Nhà trường sẽ chuyển giao Thẻ cư trú cho Sở Di dân (National Immigration Agency) để tiến hành thủ tục hủy Thẻ cư trú.

簽名日期 (yyyy/mm/dd) _____。

本人簽名 (Người làm đơn ký tên) _____。

通報境外生系統日期 _____。